

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HSST

Ngày 13 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ NINH - TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Vân
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Bà Nguyễn Thị Lâm

- **Th- ký toà án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Lương Anh Tuấn - Cán bộ TAND huyện Phù Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tham gia phiên tòa:** Ông **Triệu Khắc Cường** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2020/TLST-HS ngày 23/10/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/HSST-QĐ ngày 30/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị T; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1966 tại tỉnh Vĩnh Phúc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Khu T, thị trấn C, huyện N, tỉnh Phú Thọ; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Công N (đã chết); Con bà: Vũ Thị S (đã chết); Chồng: Nguyễn Văn T1, sinh năm 1964; Con: có 02 con (lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1988)

Bị cáo Nguyễn Thị T không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại tại: khu Tầm Vông, thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Nguyễn Hồng S, sinh năm 1975

Địa chỉ: khu 2, xã B, huyện N, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

2/ Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1972

Địa chỉ: khu 11, xã P, huyện N, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 16 giờ 50 phút, ngày 12/8/2020, tổ công tác Công an huyện Phù Ninh phát hiện Hoàng Văn M, sinh năm 1972, nơi ĐKHKT tại khu 11, xã P, huyện N, tỉnh Phú Thọ và Nguyễn Hồng S, sinh năm 1975, nơi ĐKHKT tại khu 2, xã B, huyện N, đi bộ tại đoạn đường liên xã thuộc khu 5, xã B, huyện N, có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác Công an huyện Phù Ninh, đã yêu cầu M và S về trụ sở UBND xã B, huyện N để làm việc. Quá trình làm việc Hoàng Văn M và Nguyễn Hồng S khai nhận, trước đó khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày cả hai đi đến khu Đ, thị trấn C, huyện N, mua số lô, số đề của Nguyễn Thị T, sinh năm 1966, nơi ĐKHKT tại khu T, thị trấn C, huyện N. Đồng thời M và S đã tự nguyện giao nộp 02 (hai) cặp ghi số lô, đề đã mua của T. Công an huyện Phù Ninh đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn M và Nguyễn Hồng S.

Cùng ngày Công an huyện Phù Ninh tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Thị T tại Khu Đ, thị trấn C, huyện N, phát hiện thu giữ một số đồ vật, tài liệu liên quan đến việc mua bán số lô, số đề gồm: Tiền NHNN Việt Nam 7.990.000đ (bảy triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng); 01 (một) mảnh giấy kích thước 15cm x 19cm, một mặt màu trắng có ghi nhiều chữ và số tự nhiên; 10 (mười) mảnh giấy có kích thước 19,5cm x 04cm, một mặt màu trắng, một mặt có nhiều màu sắc, không ghi nội dung gì; 12 (mười) mảnh giấy có kích thước 15cm x 19cm, một mặt màu trắng, một mặt có nhiều màu sắc, không ghi nội dung gì; 01 (một) chiếc bút bi trên vỏ có chữ “matixs”; 01 (một) chiếc máy tính cầm tay nhãn hiệu CASIO; 01 (một) chiếc bàn gỗ màu sơn đỏ, kích thước dài 93cm, rộng 52cm, cao 62cm; 02 (hai) chiếc ghế nhựa màu xanh nhãn hiệu SONGLONG, loại ghế có tựa lưng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J3, số IMEI 359929076903738, gắn sim số 0586198726.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Ninh Nguyễn Thị T khai nhận: Từ khoảng ngày 02/8/2020 đến nay Nguyễn Thị T tự lập bảng đề và bán số lô, đề cho khách để kiếm lợi. Hàng ngày T đem bộ bàn ghế ra ven đường thuộc khu Đ, thị trấn C, huyện N, tỉnh Phú Thọ để bán số lô, số đề cho khách. Khi khách đến mua số lô, số đề T ghi những số lô, số đề mà khách mua vào một mảnh giấy có một mặt màu trắng được cắt từ tờ lịch treo tường (gọi là bảng đề), sau đó T viết các số lô, số đề khách mua vào mảnh giấy cũng được cắt từ tờ lịch treo tường rồi đưa lại cho khách (gọi là cặp đề). Hàng ngày căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng, để xác định có người trúng thưởng hay không. T thỏa thuận thống nhất với người chơi mua số lô, số đề cụ thể: Đối với số đề khi khách mua chỉ phải trả cho T 80% số tiền (khách được hưởng 20%, ví dụ người chơi số đề mua 100.000đ với hai số bất kỳ chẳng hạn số 00, thì người chơi chỉ phải trả 80.000đ, còn 20.000đ khách được hưởng). Nếu người chơi trúng số đề, đây, đầu, dít, tổng, kép... mà trùng với hai số cuối giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, T phải trả cho người chơi số tiền gấp 70 (bảy mươi) lần tiền họ mua số (chẳng hạn mua 1000đ x 70 = 70.000đ). Đối với số lô T bán 23.000đ (hai mươi ba nghìn đồng) một điểm lô, người chơi không được hưởng %, nếu số lô khách mua trùng với hai số cuối của một trong tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết miền bắc, T phải trả cho khách 80.000đ (tám mươi nghìn đồng)/01 (một) điểm lô, sau khi thống nhất

cách chơi Hoàng Văn M đặt vấn đề với T mua các số lô 66, 81, 32 mỗi số 60 điểm, tổng số là 180 điểm lô T đồng ý. M thanh toán cho T số tiền mua các số lô trên là 4.140.000đ (bốn triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng), còn T viết các số lô M mua vào một mảnh giấy (gọi là cáp) rồi đưa lại cho M. Sau khi M mua số lô song Nguyễn Văn S cũng đặt vấn đề với T mua các số lô 52, 69 mỗi số 20 điểm, mua số lô 74 là 10 điểm, tổng số là 50 điểm lô. S thanh toán cho T tiền mua các số lô là 1.150.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), T viết cáp đưa lại cho S. Tổng số tiền M và S đánh bạc dưới hình thức mua số lô của T ngày 12/8/2020 là 5.290.000đ (năm triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng). Xác định trong ngày 12/8/2020 Nguyễn Thị T bán số lô, số đề cho khách được tổng số tiền là 8.020.000đ (tám triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) trong đó có tiền bán số lô cho Hoàng Văn M, Nguyễn Hồng S và số tiền còn lại bán số lô, số đề cho những người khách qua đường, T không quen biết tên tuổi, địa chỉ.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKSPN ngày 22/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 12/08/2020, tại Khu Đ, thị trấn C, huyện N, Công an huyện Phù Ninh, kiểm tra phát hiện Nguyễn Thị T, sinh năm 1966, trú tại: Khu T, thị trấn C, huyện N, tỉnh Phú Thọ có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề bán cho khách tang vật thu giữ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 7.990.000 đ, trong đó của Hoàng Văn M số tiền 4.140.000đ và của Nguyễn Hồng S 1.150.000đ, số tiền còn lại 2.730.000đ là tiền đánh số lô, số đề của những người khách không xác định, tên tuổi, địa chỉ. Trong đó T đã trả 30.000đ tiền phần trăm hoa hồng cho khách mua số đề. Xác định thực tế trong bảng đề ngày 12/08/2020 Nguyễn Thị T đánh bạc với tổng số tiền là 8.020.000đ. Do vậy Nguyễn Thị T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số tiền đánh bạc là: 8.020.000đ (*Tám triệu, không trăm hai mươi nghìn đồng*).

[2] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp hành vi vi phạm của mình, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy hành vi phạm tội của Nguyễn Thị T đã bị VKS nhân dân huyện Phù Ninh truy tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an trên địa huyện Phù Ninh. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo: chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 BLHS 2015.

[5] Đối với Hoàng Văn M và Nguyễn Hồng S là người tham gia đánh bạc nhưng số tiền mà M, S sử dụng vào việc đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. M và S đều chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc. Công an huyện Phù Ninh áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua số lô, số đề theo Nghị định số 167/2013/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là phù hợp.

[6] Đối với số khách mua số lô, số đề của Nguyễn Thị T chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra chưa có đủ căn cứ chứng minh và làm rõ. Do vậy, tách phần hồ sơ liên quan để tiếp tục xác minh khi có đủ chứng cứ chứng minh hành vi đánh bạc sẽ đề cập xử lý sau là phù hợp.

[7] Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo.

[8] Trong quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Thị T, xác định được trong thời điểm ghi số lô, số đề từ ngày 02/08/2020 đến ngày 12/08/2020 đã thu lời khoảng 1.000.000đ, do vậy Nguyễn Thị T đã tự nguyện giao nộp 1.000.000đ (một triệu đồng) là số tiền T thu lời bất. Nhưng chưa có căn cứ trong vụ án này vì vậy cần trả lại cho bị cáo.

[9] Trong quá trình điều tra xác minh tài sản bị cáo Nguyễn Thị T cùng chồng là Nguyễn Văn T1 có thửa đất số 95-2, tờ bản đồ số 23, diện tích 150,8m², thu nhập không ổn định, không có tài sản gì ngoài đồ dùng sinh hoạt. Vì vậy miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thị T.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 7.990.000đ (tám triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

- Đối với:

+ 01 (một) chiếc bút bi màu xanh trên vỏ có chữ “matixs”;

+ 01 (một) chiếc máy tính cầm tay nhãn hiệu CASIO;

+ 01 (một) chiếc bàn gỗ màu sơn đỏ, kích thước dài 93cm, rộng 52cm, cao 62cm, có một ngăn kéo;

+ 02 (hai) chiếc ghế nhựa màu xanh có tựa lưng nhãn hiệu SONGLONG;

Không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy)

- Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 30.000đ xung quỹ nhà nước (số tiền này Thanh đã trả phần trăm hoa hồng cho khách mua số đề).

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J3 màu đồng, số IMEI 359929076903738, gắn sim số 0586198726 và số tiền 1.000.000 trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T.

[11] Trong quá trình điều tra vụ án, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định.

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

□p dụng: khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 36 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 1 điều 47 BLHS năm 2015; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.; Điều 333 BLTTHS.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ nhận đ- ọc Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện N, tỉnh Phú thọ giám sát, giáo dục trong thời hạn cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp người được hưởng án Cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 100 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Không khấu trừ thu nhập của bị cáo Nguyễn Thị T nhưng buộc Nguyễn Thị T thực hiện công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện N, tỉnh Phú Thọ thực hiện việc buộc người bị kết án lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 7.990.000đ (tám triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy:
- + 01 (một) chiếc bút bi màu xanh trên vỏ có chữ “matixs”;
- + 01 (một) chiếc máy tính cầm tay nhãn hiệu CASIO;
- + 01 (một) chiếc bàn gỗ màu sơn đỏ, kích thước dài 93cm, rộng 52cm, cao 62cm, có một ngăn kéo;
- + 02 (hai) chiếc ghế nhựa màu xanh có tựa lưng nhãn hiệu SONGLONG;
- Truy thu của bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 30.000đ xung quỹ nhà nước.
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T 1.000.000đ (một triệu đồng); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J3 màu đồng, số IMEI 359929076903738, gắn sim số 0586198726. Nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2020)*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt đ- ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND TT C;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân